

Số: 135/2023/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 27 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 7 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Tố L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Đình H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Tố L và anh Đỗ Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cho anh Đỗ Đình H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Phạm Nhật V, sinh ngày 01/3/2023.

Chị Phạm Thị Tố L cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 8/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:** Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị Tố L phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Tố L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002866 ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- UBND thị trấn T, huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải